

Số: 127/QĐ-CĐCNTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên
của Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin TP. Hồ Chí Minh

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Thông tư số 40/2026/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về công tác sinh viên;

Căn cứ Quyết định số 2054/QĐ-BGD-ĐT-TCCB ngày 27 tháng 4 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Dân Lập Công nghệ Thông tin Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 8059/QĐ-BGDĐT ngày 21 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chuyển loại hình hoạt động Trường Cao đẳng Dân lập Công nghệ Thông tin Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng tư thục Công nghệ Thông tin Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 3559/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi Quyết định số 8059/QĐ-BGDĐT ngày 21 tháng 12 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chuyển loại hình hoạt động Trường Cao đẳng Dân lập Công nghệ Thông tin Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng tư thục Công nghệ Thông tin Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trường Phòng Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế công tác học sinh, sinh viên của Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin TP. Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, các quy định trước đây của Trường về cùng nội dung với Quy chế ban hành kèm theo Quyết định này hết hiệu lực thi hành.

Điều 3. Trường các đơn vị thuộc Trường, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, các tổ chức, cá nhân có liên quan và toàn thể học sinh, sinh viên của Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin TP. Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CTSV.

HIỆU TRƯỞNG

ThS. Lê Vũ Hùng



QUY CHẾ

Công tác học sinh, sinh viên tại Trường Cao đẳng

Công nghệ Thông tin Thành phố Hồ Chí Minh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 127/QĐ-CĐCNTT ngày 10 tháng 7 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin Thành phố Hồ Chí Minh)*

CHƯƠNG 1

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về quyền và nghĩa vụ của học sinh, sinh viên (sau đây gọi tắt là HSSV); nội dung công tác HSSV; tổ chức quản lý công tác HSSV; công tác đánh giá kết quả rèn luyện; công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật HSSV tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Trường).

Quy chế này là căn cứ để các đơn vị thuộc Trường tổ chức thực hiện công tác HSSV, đồng thời là cơ sở để HSSV thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm trong quá trình học tập, rèn luyện và sinh hoạt tại Trường.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. HSSV hệ chính quy đang học tập tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin Thành phố Hồ Chí Minh.
2. Các đơn vị thuộc Trường; cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên hỗ trợ HSSV.
3. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác HSSV tại Trường.

Điều 3. Mục tiêu công tác học sinh, sinh viên

1. Tổ chức thực hiện công tác HSSV nhằm góp phần thực hiện mục tiêu đào tạo của Nhà trường; đảm bảo người học được phát triển toàn diện về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức chấp hành pháp luật, năng lực nghề nghiệp, kỹ năng số và trách nhiệm công dân.
2. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, văn minh, thân thiện; tạo điều kiện thuận lợi để HSSV học tập, rèn luyện và phát triển bản thân.
3. Tăng cường các hoạt động hỗ trợ người học; kịp thời phát hiện, tư vấn và hỗ trợ HSSV có nguy cơ học tập yếu, bỏ học hoặc gặp khó khăn trong quá trình học tập, rèn luyện.

4. **Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác HSSV; nâng cao hiệu quả quản lý, cung cấp dịch vụ và cải thiện trải nghiệm của người học.**
5. **Tăng cường kết nối giữa Nhà trường với gia đình, doanh nghiệp và xã hội nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, khả năng thích ứng nghề nghiệp và cơ hội việc làm của HSSV sau khi tốt nghiệp.**

Điều 4. Nguyên tắc thực hiện công tác học sinh, sinh viên

1. **Bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Điều lệ Trường cao đẳng và các quy định của Nhà trường.**
2. **Bảo đảm tính công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan và công bằng trong quá trình tổ chức thực hiện.**
3. **Lấy người học làm trung tâm; kết hợp hài hòa giữa công tác quản lý, giáo dục, hỗ trợ và phát triển HSSV.**
4. **Thực hiện quản lý trên cơ sở dữ liệu số; ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong toàn bộ quy trình công tác quản lý, hỗ trợ và phục vụ HSSV.**
5. **Phát huy trách nhiệm phối hợp của các đơn vị thuộc Trường, gia đình, doanh nghiệp, tổ chức đoàn thể và bản thân HSSV trong công tác quản lý, giáo dục và hỗ trợ người học.**

CHƯƠNG 2

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 5. Quyền của học sinh, sinh viên

1. **Được nhập học theo đúng ngành, nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy chế đào tạo của Trường.**
2. **Được học tập, rèn luyện theo mục tiêu đào tạo của Nhà trường và ngành, nghề đã đăng ký.**
3. **Được Trường tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin về chương trình đào tạo, kế hoạch học tập của khóa học, rèn luyện theo quy định của Nhà trường; được phổ biến nội quy, quy chế về học tập, rèn luyện, về chế độ, chính sách của Nhà nước có liên quan.**
4. **Được tạo điều kiện trong học tập và rèn luyện, bao gồm:**

- a) Được sử dụng thư viện, các trang thiết bị, phương tiện của Trường phục vụ các hoạt động học tập, thực hành, thực tập, nghiên cứu khoa học và các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao;
 - b) Được bảo đảm các điều kiện về an toàn, vệ sinh lao động trong quá trình học tập, thực hành, thực tập nghề; được tham gia lao động theo quy định của pháp luật;
 - c) Được học rút ngắn hoặc kéo dài thời gian hoàn thành chương trình; được tạm dừng học và bảo lưu kết quả học tập theo Quy chế đào tạo; được nghỉ hè, nghỉ Tết, nghỉ lễ theo quy định của pháp luật;
 - d) Được tham gia nghiên cứu khoa học, các hội thi chuyên môn, tay nghề, kỹ năng nghề;
 - e) Được tạo điều kiện tham gia hoạt động trong các tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam; tham gia các tổ chức tự quản của HSSV, các hoạt động xã hội có liên quan ở trong và ngoài Trường theo quy định của pháp luật; các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao lành mạnh, phù hợp với mục tiêu đào tạo của Nhà trường;
 - f) Được chăm sóc, bảo vệ sức khỏe theo các chế độ hiện hành của Nhà nước.
5. Được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị với Trường các giải pháp góp phần xây dựng Trường; được đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Ban Giám hiệu giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của HSSV.
6. Được hỗ trợ, giới thiệu chỗ ở, việc làm thêm, việc làm sau khi tốt nghiệp.
7. Được khen thưởng theo quy định về thi đua, khen thưởng nếu đạt thành tích xuất sắc trong học tập và rèn luyện.
8. Được hưởng các chế độ, chính sách ưu tiên theo quy định của Nhà nước; được xét nhận học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ theo quy định của pháp luật.
9. HSSV đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp được Trường cấp bằng, chứng chỉ, bảng điểm học tập, rèn luyện và các giấy tờ liên quan khác theo quy định.
10. Được bảo vệ dữ liệu cá nhân trong suốt quá trình học tập tại Nhà trường.
11. Được tiếp cận các dịch vụ tư vấn tâm lý, hỗ trợ sức khỏe tinh thần, hỗ trợ khủng hoảng tâm lý và hỗ trợ hòa nhập học đường theo điều kiện của Nhà trường.
12. Được hưởng các chế độ khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 6. Nghĩa vụ của học sinh, sinh viên

1. Chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế, quy định của Nhà trường.
2. Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình đào tạo; chủ động học tập, nghiên cứu và nâng cao năng lực nghề nghiệp.
3. Tôn trọng giảng viên, cán bộ, nhân viên và HSSV khác; giữ gìn đoàn kết, thực hiện văn hóa ứng xử trong môi trường giáo dục.
4. Đóng học phí, tham gia bảo hiểm y tế và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định.
5. Giữ gìn, bảo vệ tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị của Nhà trường và các đơn vị có liên quan trong quá trình học tập, thực hành, thực tập.
6. Chấp hành các quy định về an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường và phòng chống tệ nạn xã hội.
7. Thực hiện việc cập nhật thông tin cá nhân, thông tin ngoại trú và các thông tin liên quan trên hệ thống quản lý HSSV của Nhà trường.
8. Tham gia đầy đủ các hoạt động chính trị, công dân, sinh hoạt lớp, sinh hoạt chuyên đề, khảo sát chất lượng và các hoạt động khác theo kế hoạch của Nhà trường.
9. Sử dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội và các công cụ trí tuệ nhân tạo (AI) phục vụ học tập, nghiên cứu theo đúng quy định của pháp luật và quy định của Nhà trường; bảo đảm tính trung thực, liêm chính trong học tập và nghiên cứu khoa học.

Điều 7. Các hành vi học sinh, sinh viên không được thực hiện

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể nhà giáo, cán bộ, nhân viên của Trường và HSSV khác.
2. Gian lận trong tuyển sinh, học tập, thi, kiểm tra và làm giả hồ sơ để hưởng chế độ chính sách.
3. Tự ý nghỉ học, nghỉ thực tập, thực hành khi chưa được sự đồng ý của Nhà trường.
4. Hút thuốc; sử dụng rượu, bia, chất kích thích trái quy định trong khuôn viên Nhà trường.
5. Gây rối an ninh, trật tự trong khuôn viên Trường hoặc nơi công cộng.
6. Cố ý vi phạm các quy định về an toàn giao thông; tham gia đua xe hoặc cở vũ đua xe trái phép.
7. Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.
8. Sản xuất, mua bán, vận chuyển, phát tán, sử dụng, tàng trữ hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất độc, ma túy, chất gây nghiện và các loại chất

cấm khác, các tài liệu, ấn phẩm có nội dung chứa thông tin phản động, đòi truy đi ngược với truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia hoạt động, truyền bá mê tín dị đoan và các hành vi vi phạm khác trong Nhà trường.

9. Đăng tải, bình luận, chia sẻ các bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, đòi truy, bạo lực, phản động, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.
10. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động khác trái với quy định của pháp luật, quy chế tổ chức hoạt động của Nhà trường.
11. Phát tán thông tin sai sự thật về Nhà trường; thực hiện hành vi bạo lực mạng hoặc bắt nạt trực tuyến.
12. Vi phạm liêm chính học thuật, bao gồm sao chép, đạo văn, gian lận học thuật và sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trái quy định của Nhà trường.

CHƯƠNG 3

NỘI DUNG CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN

Mục 1

GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ, TƯ TƯỞNG; PHÁP LUẬT; ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG, VĂN HÓA, THẨM MỸ; THỂ CHẤT; KỸ NĂNG CHO HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 8. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng

1. Nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng thường xuyên, đa dạng, phù hợp với HSSV, nhằm giúp HSSV nhận thức sâu sắc, nắm vững và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, bản lĩnh chính trị và niềm tin vào sự nghiệp đổi mới của đất nước.
2. Nội dung giáo dục tập trung vào việc phổ biến, quán triệt các nghị quyết của Đảng, định hướng phát triển giáo dục nghề nghiệp của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các vấn đề thời sự chính trị - kinh tế - xã hội trong nước và quốc tế; định hướng nhận thức, trang bị kỹ năng nhận diện và đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch.

3. Tích hợp giáo dục chính trị, tư tưởng vào các hoạt động chính khóa, ngoại khóa, sinh hoạt lớp, hoạt động Đoàn - Hội và các diễn đàn trao đổi, đối thoại giữa Ban Giám hiệu Nhà trường với HSSV.
4. Tạo điều kiện để HSSV tham gia Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, phấn đấu đứng vào hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Điều 9. Công tác giáo dục pháp luật

1. Nhà trường tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho HSSV theo quy định của pháp luật và kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
2. Nội dung giáo dục pháp luật bao gồm:
 - a) Luật Giáo dục
 - b) Luật Giáo dục nghề nghiệp
 - c) Luật An ninh mạng
 - d) Luật Giao thông đường bộ
 - e) Luật Phòng, chống ma túy
 - f) Các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến HSSV
3. Tổ chức tuyên truyền thông qua đa dạng hình thức, ứng dụng công nghệ số, hội thi, diễn đàn, tích hợp vào chương trình đào tạo và hoạt động ngoại khóa.

Điều 10. Giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa, thẩm mỹ

1. Bồi dưỡng hệ giá trị công dân Việt Nam trong thời kỳ mới: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, kỷ luật, sáng tạo; hình thành lối sống văn minh, nhân văn, ứng xử đúng mực trong môi trường số và đời sống thực tế.
2. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực công nghệ thông tin, liên chính học thuật, trách nhiệm sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) đúng đắn, phòng ngừa đạo văn, gian lận học thuật và các hành vi vi phạm bản quyền.
3. Tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thẩm mỹ, trải nghiệm truyền thống dân tộc và giá trị văn hóa nhân loại, góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, văn minh.

Điều 11. Công tác giáo dục thể chất

1. Giúp HSSV nhận thức đúng vai trò của rèn luyện thể chất, hình thành thói quen tập luyện thường xuyên nhằm nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần, phục vụ mục tiêu phát triển toàn diện.

2. Tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao phong phú, phù hợp; tạo điều kiện về cơ sở vật chất theo định hướng của Nghị quyết Hội đồng Quản trị về nâng cấp hạ tầng và không gian sinh hoạt văn hóa, thể thao cho HSSV.
3. Tích hợp giáo dục thể chất với các hoạt động ngoại khóa và phong trào Đoàn - Hội.

Điều 12. Công tác giáo dục kỹ năng

1. Trang bị cho HSSV các kỹ năng thích ứng với cách mạng công nghiệp 4.0, kỹ năng số, kỹ năng mềm, kỹ năng khởi nghiệp, hội nhập quốc tế và phòng ngừa rủi ro trên không gian mạng.
2. Tập trung phát triển kỹ năng thực hành nghề nghiệp, sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) phục vụ học tập, sáng tạo công nghệ và kỹ năng làm việc nhóm gắn với nhu cầu doanh nghiệp.
3. Xây dựng chương trình giáo dục kỹ năng gắn với mục tiêu giảm tỷ lệ HSSV thôi học và nâng cao chất lượng đầu ra theo định hướng phát triển của Nhà trường.

Mục 2

CÔNG TÁC TƯ VẤN, HỖ TRỢ HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 13. Công tác tư vấn, hỗ trợ học sinh, sinh viên

1. Triển khai hệ thống tư vấn, hỗ trợ toàn diện, kịp thời nhằm nâng cao năng lực tự học, rèn luyện, phát triển toàn diện và phòng ngừa, hỗ trợ HSSV vượt qua khó khăn trong học tập, đời sống và tâm lý.
2. Các nhóm hoạt động chính:
 - a) Tư vấn học đường, công tác xã hội và hỗ trợ sớm HSSV có nguy cơ thôi học.
 - b) Tư vấn nghề nghiệp, việc làm, khởi nghiệp và kết nối doanh nghiệp.
 - c) Tư vấn, chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần (bao gồm hỗ trợ tâm lý, căng thẳng, lo âu, trầm cảm).
 - d) Hỗ trợ khác: học bổng, chỗ ở, thủ tục hành chính, hỗ trợ HSSV khó khăn, khuyết tật, chính sách.
3. Áp dụng chuyển đổi số trong tư vấn và hỗ trợ, sử dụng nền tảng dữ liệu HSSV để theo dõi, cảnh báo sớm và can thiệp kịp thời.

Điều 14. Công tác thực hiện chế độ, chính sách đối với học sinh, sinh viên

Nhà trường hướng dẫn, tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách của Nhà nước và của Trường về miễn giảm học phí, học bổng, trợ cấp xã hội, tín dụng đào tạo, bảo hiểm y tế và các chính sách hỗ trợ khác, góp phần thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị.

CÔNG TÁC QUẢN LÝ HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 15. Tổ chức, hành chính và chuyển đổi số

1. Quy trình tiếp nhận: Xây dựng và thực hiện quy trình tiếp nhận thí sinh trúng tuyển nhập học trực tuyến và trực tiếp một cách khoa học; sắp xếp biên chế lớp HSSV; chỉ định Ban cán sự lớp (BCS lớp) lâm thời.
2. Quản lý hồ sơ: Phòng Công tác sinh viên (sau đây gọi tắt là Phòng CTSV) chịu trách nhiệm số hóa, lưu trữ và bảo quản toàn bộ hồ sơ gốc, hồ sơ điện tử của HSSV theo đúng quy định pháp luật; bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin.
3. Quản trị dữ liệu số: Xây dựng, vận hành và cập nhật liên tục hệ thống cơ sở dữ liệu HSSV, kết nối liên thông đồng bộ dữ liệu phục vụ công tác quản lý rèn luyện, cấp xác nhận HSSV theo quy định.

Điều 16. Đánh giá kết quả rèn luyện, khen thưởng và kỷ luật đối với học sinh, sinh viên

1. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV được thực hiện định kỳ theo từng học kỳ, năm học và toàn khóa học bảo đảm tính dân chủ, công bằng, khách quan. Khung tiêu chí và quy trình chi tiết tuân thủ Mục 4 của Quy chế này.
2. Công tác thi đua, khen thưởng được thực hiện công khai, kịp thời nhằm động viên cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong học tập, nghiên cứu khoa học và phong trào Đoàn - Hội.
3. Công tác xử lý kỷ luật HSSV vi phạm phải đảm bảo đúng thẩm quyền, đúng quy trình, có tính giáo dục, răn đe và tuân thủ chặt chẽ theo quy định tại Mục 5 của Quy chế này.

Điều 17. Công tác quản lý học sinh, sinh viên ngoại trú

1. Giáo dục HSSV nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương nơi cư trú; xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa nhân dân và HSSV; khuyến khích HSSV tích cực tham gia các hoạt động do địa phương tổ chức.
2. Phối hợp với cơ quan công an, chính quyền địa phương nắm bắt kịp thời thông tin về HSSV ngoại trú; tình hình thực hiện các quy định, nghĩa vụ công dân của HSSV nơi cư trú; các biểu hiện tiêu cực, không lành mạnh, các hành động gây gổ, kích động, gây rối trật tự, an toàn xã hội.
3. Thực hiện thu thập và cập nhật liên tục thông tin ngoại trú của HSSV để phục vụ công tác quản lý.

Điều 18. Công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

1. Ban hành và triển khai nghiêm túc phương án phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn cứu hộ; nội quy bảo vệ tài sản, quy định an toàn lao động tại các phòng máy tính, phòng thực hành, xưởng thực tập.
2. Đội ngũ Cố vấn học tập (CVHT) phối hợp với Phòng CTSV, kết hợp lực lượng Bảo vệ và Đoàn Thanh niên thường xuyên theo dõi, nắm bắt diễn biến tư tưởng, biểu hiện bất thường của HSSV; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn tình trạng bạo lực học đường, lừa đảo, cờ bạc trực tuyến, tệ nạn xã hội hoặc các hành vi lỗi kéo tham gia các tổ chức phi pháp.

Mục 4

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN ĐỐI VỚI HỌC SINH, SINH VIÊN

(Phụ lục 01 kèm theo)

Mục 5

CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 19. Mục đích, yêu cầu

1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với phong trào học tập, rèn luyện của HSSV trong toàn trường. Là căn cứ để xét Học bổng hằng năm.
2. Đẩy mạnh tuyên truyền, chủ động phát hiện, xây dựng và biểu dương những gương điển hình HSSV tiên tiến; kịp thời áp dụng cơ chế chế tài đối với những hành vi vi phạm của HSSV.
3. Công tác khen thưởng, kỷ luật trong HSSV phải đảm bảo đúng pháp luật, khách quan, công khai và công bằng trong các đối tượng, các quy trình có liên quan.

Điều 20. Khen thưởng định kỳ đối với tập thể lớp và cá nhân học sinh, sinh viên trong những trường hợp sau:

1. Đối với tập thể lớp: Danh hiệu lớp gồm 2 loại: Lớp Tiên tiến và Lớp Xuất sắc.
 - a) Đạt danh hiệu Lớp Tiên tiến, nếu đạt các tiêu chuẩn sau:
 - + Có từ 25% HSSV đạt danh hiệu HSSV Khá trở lên.
 - + Có cá nhân đạt danh hiệu HSSV Giỏi trở lên.
 - + Không có cá nhân xếp loại học tập kém hoặc rèn luyện kém, bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.
 - + Tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, tổ chức nhiều hoạt động thi đua và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua trong Nhà trường.

- b) Đạt danh hiệu Lớp Xuất sắc nếu đạt các tiêu chuẩn danh hiệu Lớp Tiên tiến và có từ 10% HSSV đạt danh hiệu HSSV Giỏi trở lên, có cá nhân đạt danh hiệu HSSV Xuất sắc.
2. Đối với cá nhân HSSV: Danh hiệu cá nhân gồm 3 loại: Khá, Giỏi, Xuất sắc nếu đạt các tiêu chuẩn sau:
- a. Loại Khá: nếu điểm học lực Khá và xếp loại rèn luyện từ Khá trở lên.
 - b. Loại Giỏi: nếu học lực Giỏi và xếp loại rèn luyện từ Tốt trở lên.
 - c. Loại Xuất sắc: nếu học lực Xuất sắc và xếp loại rèn luyện Xuất sắc.
- Danh hiệu thi đua cá nhân của HSSV sẽ được ghi vào hồ sơ của HSSV.
 - Không xét khen thưởng đối với HSSV bị kỷ luật hoặc có điểm thi kết thúc học phần ở lần thứ nhất trong học kỳ hoặc năm học đó dưới mức trung bình và điểm rèn luyện trong học kỳ hoặc năm học đó dưới mức 70 điểm (Trường hợp đặc biệt khác do Hiệu trưởng xem xét quyết định).
3. Mức khen thưởng cụ thể tùy thuộc vào quỹ Học bổng hiện có và do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 21. Khen thưởng đột xuất đối với tập thể lớp và cá nhân HSSV trong những trường hợp sau:

- 1. Đạt giải trong các cuộc thi tay nghề, kỹ năng nghề hoặc chuyên môn (cấp trường trở lên); có sáng kiến trong học tập, rèn luyện; có công trình nghiên cứu khoa học được công nhận.
- 2. Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, trong hoạt động thanh niên xung kích, HSSV tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, khoa/ban tại địa phương nơi cư trú, trong hoạt động xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao.
- 3. Có thành tích trong việc cứu người bị nạn, dũng cảm bắt kẻ gian, chống tiêu cực, tham nhũng.
- 4. Các thành tích đặc biệt khác.

Mức khen thưởng cụ thể tùy thuộc vào quỹ Học bổng hiện có và do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 22. Khen thưởng toàn diện, định kỳ đối với cá nhân HSSV vào đầu khóa, cuối khóa:

- 1. Khen thưởng đầu khóa: Chỉ áp dụng cho Tân sinh viên và trao vào đầu khóa học nếu đạt các điều kiện sau:

- Có điểm đầu vào đạt Thủ khoa/Á khoa của ngành, toàn khóa.
 - Điểm Ngoại ngữ đạt các chứng chỉ Quốc tế quy đổi theo quy định của Nhà trường.
 - Hạnh kiểm lớp 12 phải từ loại Khá trở lên.
2. Khen thưởng cuối khóa: Chỉ áp dụng cho HSSV đã hoàn tất khóa học theo đúng thời gian quy chế đào tạo quy định và trao vào cuối khóa học nếu đạt các điều kiện sau:
- Danh hiệu HSSV Giỏi: xếp học lực Giỏi toàn khóa và xếp loại rèn luyện từ Tốt trở lên.
 - Danh hiệu HSSV Xuất sắc: xếp học lực Xuất sắc toàn khóa và xếp loại rèn luyện Xuất sắc.
3. Các trường hợp đặc biệt và mức khen thưởng cụ thể do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 23. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng.

1. Vào đầu năm học mới, các Khoa đào tạo phối hợp với Phòng CTSV tổ chức cho HSSV các lớp đăng ký danh hiệu thi đua. Đồng thời, xét danh sách HSSV, tập thể đạt tiêu chuẩn và điều kiện khen thưởng của năm học trước (trừ năm thứ nhất).
2. Trình tự thủ tục xét khen thưởng:
 - a) Đối với khen thưởng định kỳ (cuối học kỳ, năm học, hoặc tốt nghiệp)
 - Bước 1: Đề nghị từ lớp. CVHT căn cứ vào kết quả rèn luyện và học tập của HSSV để lập danh sách các cá nhân, tập thể đạt tiêu chuẩn khen thưởng.
 - Bước 2: Hợp xét tại Khoa. Khoa chuyên môn tổ chức họp xét, thông qua danh sách HSSV đủ điều kiện và gửi hồ sơ đề nghị lên Hội đồng khen thưởng và kỷ luật (thông qua Phòng CTSV).
 - Bước 3: Hội đồng xét duyệt. Phòng CTSV tổng hợp, kiểm tra tính hợp lệ và tổ chức họp Hội đồng khen thưởng và kỷ luật để xét duyệt danh sách.
 - Bước 4: Quyết định khen thưởng. Trình Hiệu trưởng xem xét và ký Quyết định khen thưởng.
 - b) Đối với khen thưởng đột xuất
 - Các tập thể, cá nhân lập báo cáo thành tích (ví dụ: đạt giải cao trong các kỳ thi tay nghề, nghiên cứu khoa học, hoặc có hành động dũng cảm cứu người, giúp đỡ cộng đồng...).
 - Khoa trực tiếp quản lý HSSV đề xuất lên Phòng CTSV để làm thủ tục trình Hiệu trưởng ra quyết định khen thưởng kịp thời.

Điều 24. Hồ sơ đề nghị khen thưởng.

1. Biên bản họp lớp hoặc minh chứng về thành tích cá nhân (đối với hình thức khen thưởng đột xuất).

2. Danh sách HSSV và tập thể lớp được đề nghị khen thưởng có chữ ký của Trưởng đơn vị.
3. Các minh chứng khác (nếu có).

Điều 25. Hành vi vi phạm và hình thức kỷ luật

1. Hành vi vi phạm và khung xử lý kỷ luật thực hiện theo quy định tại **Phụ lục 02** kèm theo Quy chế này.
2. Hình thức kỷ luật: HSSV có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm và thái độ nhận khuyết điểm, phải chịu một trong các hình thức kỷ luật sau:
 - a) Khiển trách: áp dụng đối với HSSV có hành vi vi phạm lần đầu, nhưng ở mức độ nhẹ (ít nghiêm trọng);
 - b) Cảnh cáo: áp dụng đối với HSSV đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ nghiêm trọng;
 - c) Tạm đình chỉ có thời hạn: áp dụng đối với HSSV đang trong thời hạn bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm rất nghiêm trọng các hành vi HSSV không được làm; HSSV vi phạm pháp luật bị xử án tù nhưng cho hưởng án treo. Tùy vào từng trường hợp cụ thể, Hiệu trưởng căn cứ vào Quy chế đào tạo để quyết định thời hạn đình chỉ học tập theo các mức: đình chỉ một học kỳ, đình chỉ một năm học hoặc đình chỉ theo thời gian HSSV bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo.
 - d) Buộc thôi học: áp dụng đối với HSSV đang trong thời gian bị tạm đình chỉ mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm đặc biệt nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến Nhà trường và xã hội; vi phạm pháp luật bị xử tù giam.
3. Hình thức kỷ luật của HSSV sẽ được ghi vào hồ sơ của HSSV. Trường hợp HSSV bị kỷ luật mức tạm đình chỉ có thời hạn hoặc buộc thôi học, Nhà trường sẽ gửi thông báo cho địa phương và gia đình HSSV biết để quản lý, giáo dục.

Điều 26. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật

1. Trình tự, thủ tục xét kỷ luật
 - a) HSSV vi phạm kỷ luật phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật (mẫu 1_BanKiemDiem); Nếu bị bắt quả tang thì người bắt quả tang HSSV vi phạm làm Bản tường trình (mẫu 2_BBViPhamKiLuot).

- b) Cố vấn học tập chủ trì họp với tập thể lớp, phân tích và đề nghị hình thức kỷ luật gửi lên khoa kèm theo Biên bản họp lớp (mẫu 3_BBHopLop);
 - c) Khoa hoàn tất hồ sơ, đề nghị hình thức kỷ luật gửi lên Hội đồng kỷ luật HSSV của Nhà trường (thông qua Phòng CTSV);
 - d) Hội đồng kỷ luật HSSV Trường tổ chức họp để xem xét và kiến nghị áp dụng hình thức kỷ luật phù hợp, đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật bằng văn bản.
- Thành phần họp xét kỷ luật bao gồm: các thành viên của Hội đồng, CVHT/GVCN lớp có HSSV vi phạm; tùy từng trường hợp sẽ mời thêm đại diện tập thể lớp (Ban cán sự) và HSSV có hành vi vi phạm. Nếu HSSV vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự thì Hội đồng vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật (nếu không có lý do chính đáng).

2. Hồ sơ xét kỷ luật của HSSV gồm:

- a) Bản tự kiểm điểm (trong trường hợp HSSV có khuyết điểm không chấp hành việc làm bản tự kiểm điểm thì Hội đồng vẫn họp để xử lý trên cơ sở các chứng cứ thu thập được)/Biên bản vi phạm kỷ luật.
- b) Biên bản của tập thể lớp họp kiểm điểm HSSV có hành vi vi phạm.
- c) Ý kiến của khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ) hoặc Phòng CTSV.
- d) Các tài liệu có liên quan.
- e) Trong trường hợp có đủ chứng cứ HSSV vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế, Phòng CTSV sau khi trao đổi với lãnh đạo khoa, đại diện của tổ chức Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên lập hồ sơ trình Hiệu trưởng quyết định hình thức xử lý.
- f) Hiệu trưởng căn cứ vào biên bản họp xét kỷ luật của Hội đồng kỷ luật HSSV ra quyết định kỷ luật.

Điều 27. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật

- 1. Sau thời hạn 03 tháng đối với trường hợp bị khiển trách, 06 tháng đối với trường hợp bị cảnh cáo, 01 năm đối với trường hợp tạm đình chỉ học có thời hạn kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu HSSV không tái phạm thì đương nhiên được xóa kỷ luật và được hưởng mọi quyền lợi như các HSSV khác.
- 2. Đối với trường hợp buộc thôi học cho về địa phương, nếu có nguyện vọng trở lại trường học để tiếp tục học tập thì phải sau thời gian ít nhất một năm mới được Nhà trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp. Trong hồ sơ của các trường hợp này, ngoài các giấy tờ theo quy định phải có chứng nhận của địa phương (cấp xã, phường, thị trấn) nơi cư trú của HSSV về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương.

3. Quyết định kỷ luật phải ghi rõ thời gian HSSV bị thi hành kỷ luật, tính từ khi ban hành quyết định kỷ luật đến thời điểm hết thời hạn bị kỷ luật theo quy định.

Điều 28. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên.

1. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật HSSV

Hội đồng khen thưởng và kỷ luật HSSV do Hiệu trưởng ra quyết định thành lập, gồm:

- a. Chủ tịch Hội đồng: là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng nếu được Hiệu trưởng ủy quyền;
- b. Thường trực Hội đồng: là Trưởng Phòng Công tác sinh viên;
- c. Các ủy viên: đại diện các khoa, phòng, đơn vị có liên quan; Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên.

2. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật HSSV

- a. Hội đồng khen thưởng và kỷ luật HSSV là cơ quan tư vấn giúp Hiệu trưởng thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với HSSV và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng;
- b. Căn cứ vào các quy định của pháp luật, trên cơ sở đề nghị của khoa/ban, Phòng CTSV, Hội đồng tiến hành xét danh sách cá nhân và đơn vị HSSV có thành tích, đề nghị Hiệu trưởng khen thưởng hoặc đề nghị lên cấp trên khen thưởng; xét và đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật đối với những HSSV vi phạm kỷ luật;
- c. Hội đồng khen thưởng và kỷ luật HSSV mỗi năm họp ít nhất một lần. Khi cần thiết, Hội đồng có thể họp bất thường.

Điều 29. Quyền khiếu nại về khen thưởng và kỷ luật

Cá nhân, tập thể HSSV nếu xét thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thỏa đáng có quyền khiếu nại lên Hiệu trưởng. Nếu không đồng ý với kết quả giải quyết của Hiệu trưởng thì có quyền khiếu nại lên người có thẩm quyền giải quyết tiếp theo. Trình tự khiếu nại trên được thực hiện theo quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại.

Điều 30. Công tác phối hợp và tổ chức thực hiện

1. Giao Phòng CTSV làm đầu mối tham mưu Hiệu trưởng và chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung quy định.
2. Tập thể và cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện đúng quy chế này. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị báo cáo với Ban Giám hiệu (thông qua Phòng CTSV).

Điều 31. Chế độ báo cáo

1. Kết thúc năm học, Phòng CTSV phối hợp Phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng và các Khoa/Ban tổ chức tổng kết, đánh giá công tác khen thưởng, kỷ luật HSSV, báo cáo lên Ban Giám hiệu.
2. Các đơn vị liên quan có thể báo cáo đột xuất khi nhận yêu cầu từ Ban Giám hiệu để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát.

CHƯƠNG 4

TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TRONG CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 32. Hệ thống tổ chức, quản lý công tác học sinh, sinh viên

Hệ thống tổ chức, quản lý công tác HSSV của Trường gồm: Ban Giám hiệu, Phòng CTSV, Khoa chuyên môn, đội ngũ CVHT, Giảng viên phụ trách môn học (GVBM), BCS lớp và tổ chức Đoàn – Hội.

Điều 33. Trách nhiệm Ban Giám hiệu

1. Chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý toàn diện công tác HSSV trong phạm vi toàn Trường theo quy định của pháp luật và các quy định hiện hành.
2. Ban hành các văn bản quản lý, hướng dẫn, quy trình, kế hoạch liên quan đến công tác HSSV.
3. Tổ chức chỉ đạo việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ngành, địa phương trong công tác HSSV, bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch và dân chủ trong công tác HSSV. Tiến hành các biện pháp thích hợp đưa công tác HSSV vào nề nếp, bảo đảm cho HSSV thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.
4. Bảo đảm các điều kiện về nhân lực, cơ sở vật chất, tài chính và hạ tầng công nghệ phục vụ công tác HSSV.
5. Hằng năm, chỉ đạo, tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo Nhà trường với HSSV để cung cấp thông tin cần thiết, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và giải quyết kịp thời những thắc mắc, nhu cầu chính đáng của HSSV.
6. Chỉ đạo việc giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của HSSV theo quy định.
7. Định kỳ đánh giá hiệu quả công tác HSSV và đưa vào hệ thống đánh giá chất lượng hoạt động của các đơn vị.

8. Bảo đảm các điều kiện để phát huy vai trò của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên Việt Nam trong công tác HSSV; chú trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho HSSV.
9. Quyết định sự tham gia của HSSV mang tính chất đại diện cho Trường khi có sự huy động của địa phương, các cấp, các ngành hoặc các tổ chức khác.
10. Hằng năm, tổ chức tập huấn cho đội ngũ tham mưu, thực hiện công tác HSSV của Nhà trường.

Điều 34. Trách nhiệm Phòng Công tác sinh viên

1. Phòng CTSV là đầu mối tham mưu, tổ chức thực hiện nội dung công tác HSSV theo quy định tại Chương 3 của Quy chế này.
2. Phòng CTSV có trách nhiệm:
 - a) Tham mưu xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế về công tác HSSV.
 - b) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch công tác HSSV hằng năm.
 - c) Quản lý hồ sơ HSSV; tổ chức vận hành hệ thống dữ liệu HSSV; thực hiện thống kê, báo cáo theo quy định.
 - d) Chủ trì tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện; tham mưu xét khen thưởng, kỷ luật HSSV theo quy định.
 - e) Tổ chức và phối hợp triển khai các hoạt động hỗ trợ HSSV, gồm: tư vấn tâm lý, hỗ trợ tài chính, học bổng, hỗ trợ HSSV có hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ việc làm và khởi nghiệp.
 - f) Chủ trì triển khai hệ thống cảnh báo sớm học tập và rèn luyện; phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức hỗ trợ, can thiệp kịp thời đối với HSSV có nguy cơ bỏ học.
 - g) Tổ chức hoạt động phong trào, khảo sát mức độ hài lòng của HSSV.
 - h) Thực hiện các nhiệm vụ khác về công tác HSSV theo phân công của Hiệu trưởng.

Điều 35. Khoa, cố vấn học tập và giảng viên phụ trách môn học

1. Khoa chuyên môn có trách nhiệm:
 - a) Quản lý HSSV theo ngành, chuyên ngành đào tạo.
 - b) Phối hợp với Phòng CTSV trong công tác giáo dục, quản lý và hỗ trợ HSSV.
 - c) Theo dõi kết quả và tình hình học tập của HSSV thuộc đơn vị quản lý.
 - d) Phối hợp tổ chức các hoạt động học thuật, nghiên cứu khoa học, thực tập và kết nối doanh nghiệp.
2. Cố vấn học tập có trách nhiệm:
 - a) Hướng dẫn HSSV xây dựng kế hoạch học tập.

- b) Theo dõi, nắm bắt tình hình học tập, đời sống của HSSV.
- c) Phát hiện, hỗ trợ và phối hợp xử lý kịp thời đối với HSSV có nguy cơ học tập yếu, bỏ học hoặc gặp khó khăn;
- d) Tư vấn phương pháp học tập, định hướng nghề nghiệp và kỹ năng cần thiết cho HSSV.
- e) Phối hợp với Phòng CTSV, Khoa chuyên môn và gia đình HSSV trong công tác quản lý và hỗ trợ việc học tập của HSSV.
- f) Tham gia đánh giá kết quả rèn luyện HSSV theo quy định.

3. Giảng viên phụ trách môn học có trách nhiệm:

- a) Quản lý lớp học theo môn học phụ trách.
- b) Theo dõi chuyên cần, thái độ và kết quả học tập của HSSV.
- c) Phát hiện, phản hồi kịp thời các trường hợp HSSV vi phạm quy định hoặc có nguy cơ học tập yếu.
- d) Phối hợp với CVHT và Phòng CTSV trong công tác quản lý, hỗ trợ HSSV.
- e) Giáo dục đạo đức nghề nghiệp, liêm chính học thuật và hướng dẫn sử dụng công nghệ, trí tuệ nhân tạo trong học tập đúng quy định.

Điều 36. Lớp học sinh, sinh viên, ban cán sự lớp và tổ chức Đoàn – Hội

1. Lớp HSSV được tổ chức bao gồm những HSSV cùng nghề, khóa học và được duy trì trong toàn khóa học, trừ trường hợp được điều chỉnh theo quyết định của Hiệu trưởng. Biên chế lớp do Phòng Đào tạo tham mưu và do Hiệu trưởng quyết định theo các quy định của Trường. Đối với HSSV chỉ tham gia học một số môn học, mô-đun thì việc tổ chức quản lý thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện và các hoạt động khác của HSSV được quản lý và theo dõi do Phòng CTSV và các Khoa trực tiếp thực hiện.
2. Ban cán sự lớp HSSV
BCS lớp HSSV gồm lớp trưởng và lớp phó, do tập thể HSSV trong lớp bầu; được Hiệu trưởng hoặc người được Hiệu trưởng ủy quyền công nhận. Nhiệm kỳ của BCS lớp theo năm học hoặc học kỳ và được điều chỉnh bổ sung theo đề xuất của Khoa chủ quản hoặc Phòng CTSV.
3. Nhiệm vụ của BCS lớp HSSV
 - a) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động sinh hoạt, đời sống và các hoạt động xã hội theo kế hoạch của Trường, Phòng, Khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ).
 - b) Đôn đốc HSSV trong lớp chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy chế về học tập, rèn luyện. Xây dựng nề nếp tự quản trong lớp.

- c) Tổ chức, động viên, giúp đỡ HSSV gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.
- d) Đại diện tập thể lớp liên hệ với giảng viên, Khoa, Phòng CTSV và các đơn vị liên quan; đề xuất giải quyết những vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ của HSSV.
- e) Phối hợp thật chặt chẽ và thường xuyên với tổ chức Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam trong các hoạt động của lớp.
- f) Báo cáo đầy đủ, kịp thời tình hình học tập, rèn luyện và các vấn đề phát sinh của lớp với Khoa hoặc Phòng CTSV.

4. Quyền lợi của Ban cán sự lớp

Được xem xét cộng điểm rèn luyện và hưởng các chế độ khác theo quy định của Nhà trường.

5. Tổ chức Đoàn Thanh niên – Hội Sinh viên

Tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên Việt Nam trong Trường có trách nhiệm:

- a) Tổ chức các phong trào, hoạt động giáo dục, tình nguyện, văn hóa, thể thao, khởi nghiệp và phát triển kỹ năng cho HSSV;
- b) Phối hợp với Nhà trường trong công tác giáo dục, quản lý và hỗ trợ HSSV.
- c) Tham gia đánh giá kết quả rèn luyện HSSV theo quy định.
- d) Phản ánh tâm tư, nguyện vọng của HSSV với Nhà trường.

6. Quyền lợi của Đoàn Thanh niên – Hội Sinh viên

Được xem xét cộng điểm rèn luyện và hưởng các chế độ khác theo quy định của Nhà trường.

CHƯƠNG 5

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 37. Công tác phối hợp

Phòng CTSV chủ trì, phối hợp với các Phòng, Khoa, đơn vị thuộc Trường; tổ chức Đoàn-Hội; CVHT, GVBM, BCS lớp, gia đình HSSV và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai công tác HSSV theo Quy chế này.

Điều 38. Chế độ báo cáo

1. Cuối mỗi học kỳ và năm học, Phòng CTSV có trách nhiệm tổng kết, đánh giá công tác HSSV; báo cáo Ban Giám hiệu và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác HSSV.
2. Khi xảy ra vụ việc nghiêm trọng liên quan đến HSSV, các Khoa có trách nhiệm báo cáo kịp thời Phòng CTSV và Ban Giám hiệu để phối hợp xử lý theo quy định.

Điều 39. Công tác thanh tra, kiểm tra, khen thưởng, kỷ luật

1. Ban Giám hiệu hoặc đơn vị được giao chức năng thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện công tác HSSV.
2. Các đơn vị, cá nhân có thành tích trong công tác HSSV được xem xét khen thưởng theo quy định của Nhà trường và quy định của pháp luật (nếu có).
3. Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, các đơn vị, cá nhân vi phạm Quy chế này bị xử lý theo quy định của pháp luật và quy định của Nhà trường.

Điều 40. Công tác sửa đổi, bổ sung quy chế

1. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc có sự thay đổi của quy định pháp luật, các đơn vị phản ánh bằng văn bản về Phòng CTSV để tổng hợp, tham mưu Hiệu trưởng xem xét sửa đổi, bổ sung Quy chế.
2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế phải được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản của Nhà trường.

Điều 41. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.
2. Các quy định trước đây của Trường trái với Quy chế này đều hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quy chế này có hiệu lực.
3. Trưởng các đơn vị thuộc Trường, viên chức, người lao động và HSSV có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

HIỆU TRƯỞNG 

ThS. Lê Vũ Hùng

PHỤ LỤC 01
HƯỚNG DẪN CÔNG TÁC ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN
(gọi tắt là Quy định Điểm rèn luyện)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 127/QĐ-CĐCNTT ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin TP. Hồ Chí Minh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CỦA VIỆC ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

1.1 Mục đích:

- a) Góp phần vào quá trình đào tạo nguồn nhân lực vừa có chuyên môn vừa có đạo đức, phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và bảo vệ Tổ quốc.
- b) Nâng cao ý thức trách nhiệm của HSSV trong việc học tập, rèn luyện đạo đức, bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất công dân.
- c) Nâng cao hiệu quả công tác HSSV và làm căn cứ để:
 - Xếp loại HSSV trong từng học kỳ, từng năm học và toàn khóa.
 - Xét học tiếp, ngừng học, xét thi, công nhận và xếp loại tốt nghiệp.
 - Xét cấp các loại học bổng và thi đua khen thưởng.

1.2 Yêu cầu:

- a) Đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV phải thường xuyên, quy trình phải bảo đảm công khai, dân chủ, công bằng, chính xác.
- b) Đánh giá phải bảo đảm tính toàn diện trên các mặt rèn luyện của HSSV, việc đánh giá phải chú ý đến môi trường hoạt động của HSSV: Nhà trường, nơi ở, nơi sinh hoạt, gia đình.
- c) Có tác dụng nâng cao hiệu quả đào tạo và quá trình rèn luyện của HSSV.
- d) Phối hợp đồng bộ với các đơn vị chức năng trong Trường.

1.3 Nguyên tắc đánh giá:

- a) Bảo đảm khách quan, công khai, chính xác.
- b) Bảo đảm quyền bình đẳng, dân chủ của HSSV.
- c) Bảo đảm việc đánh giá đầy đủ các nội dung, tiêu chí và quy trình thực hiện.
- d) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị, bộ phận liên quan trong Nhà trường.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

2.2 Đối tượng:

HSSV hệ chính quy tập trung do Trường tổ chức đào tạo và quản lý.

2.3 Nội dung và thang điểm đánh giá:

Đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV là việc đánh giá về trách nhiệm, tinh thần và thái độ rèn luyện phẩm chất của HSSV. Điểm đánh giá được tính theo thang điểm 100. Nội dung đánh giá và khung điểm được thực hiện như sau:

STT	Nội dung đánh giá	Khung điểm
1	Trách nhiệm chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của Nhà trường.	Từ 0 đến 25 điểm
2	Trách nhiệm, tinh thần và thái độ trong học tập.	Từ 0 đến 20 điểm
3	Trách nhiệm tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội.	Từ 0 đến 20 điểm
4	Trách nhiệm công dân trong quan hệ cộng đồng.	Từ 0 đến 15 điểm
5	Trách nhiệm và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của Nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng.	Từ 0 đến 20 điểm
<i>Đính kèm biểu mẫu Phiếu điểm rèn luyện, trong đó thể hiện đầy đủ các nội dung đánh giá.</i>		

* **Lưu ý:**

- Một HSSV có nhiều hoạt động thì đều được tính, nhưng không được vượt quá điểm tối đa của mỗi nội dung theo quy định.
- Các hoạt động của HSSV phải có giấy xác nhận hoặc hình ảnh minh chứng của đơn vị tổ chức.

III. PHÂN LOẠI KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN

3.1. Phân loại kết quả rèn luyện:

- a) Kết quả rèn luyện được phân thành 05 loại: Loại xuất sắc, loại tốt, loại khá, loại trung

bình, và loại yếu.

- Từ 90 đến 100 điểm: xếp loại rèn luyện xuất sắc.
 - Từ 80 đến 89 điểm: xếp loại rèn luyện tốt.
 - Từ 70 đến 79 điểm: xếp loại rèn luyện khá.
 - Từ 50 đến 69 điểm: xếp loại rèn luyện trung bình.
 - Dưới 50 điểm: xếp loại rèn luyện yếu.
- b) Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức khiển trách, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại khá.
- c) Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức cảnh cáo, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại trung bình.
- d) Sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập không được đánh giá kết quả rèn luyện trong thời gian bị đình chỉ.
- e) Sinh viên bị kỷ luật mức buộc thôi học không được đánh giá kết quả rèn luyện.
- f) Sinh viên hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp chậm so với quy định của khóa học thì tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện trong thời gian đang hoàn thành bổ sung chương trình học và tốt nghiệp, tùy thuộc vào nguyên nhân để quy định mức đánh giá rèn luyện tại kỳ bổ sung.
- g) Sinh viên khuyết tật, tàn tật, mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc cha hoặc mẹ, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn có xác nhận của địa phương theo quy định đối với những hoạt động rèn luyện không có khả năng tham gia hoặc đáp ứng yêu cầu chung thì được ưu tiên, động viên, khuyến khích, cộng điểm khi đánh giá kết quả rèn luyện qua sự nỗ lực và tiến bộ của sinh viên tùy thuộc vào đối tượng và hoàn cảnh cụ thể.
- h) Sinh viên nghỉ học tạm thời được bảo lưu kết quả rèn luyện sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện khi tiếp tục trở lại học tập theo quy định.
- i) Sinh viên học đồng thời hai chương trình đào tạo sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện tại đơn vị quản lý chương trình thứ nhất và lấy ý kiến nhận xét của đơn vị quản lý chương trình thứ hai làm căn cứ, cơ sở để đánh giá thêm. Trường hợp chương trình thứ nhất đã hoàn thành thì đơn vị quản lý chương trình thứ hai sẽ tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

IV. QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

- Hoạt động và tiêu chí rèn luyện được tính từ thời điểm bắt đầu học kỳ đến khi kết thúc kỳ thi cuối học kỳ.
- Tất cả các hoạt động, chương trình, cuộc thi... có giá trị cộng điểm đều được cập nhật thường xuyên trên các kênh thông tin của Nhà trường để HSSV nắm bắt và tham gia kịp thời.
- Sau mỗi hoạt động, danh sách HSSV được cộng điểm sẽ được gửi về Phòng CTSV sau khi đơn vị tổ chức hoàn thành việc tổng hợp và xác nhận kết quả.
- Việc đánh giá kết quả rèn luyện được thực hiện theo từng học kỳ và toàn khóa học. Kết quả rèn luyện của HSSV được theo dõi bằng “Phiếu đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV” (biểu mẫu đính kèm). Quy trình đánh giá theo các bước sau:

1. Giai đoạn 1: Chuẩn bị đánh giá (thời gian thực hiện khoảng 01 tháng trước thời điểm đánh giá chính thức)

- Trước thời điểm đánh giá điểm rèn luyện 01 tháng, Phòng CTSV tổ chức họp triển khai, phổ biến quy trình, cách thức đánh giá điểm rèn luyện cho:
 - + Ban Cán sự lớp;
 - + Cố vấn học tập.
- Phòng CTSV cung cấp đầy đủ các biểu mẫu, biểu điểm, hướng dẫn cách tính điểm và yêu cầu minh chứng liên quan.
- Ban Cán sự lớp và Cố vấn học tập có trách nhiệm:
 - + Phổ biến lại nội dung đánh giá cho toàn thể HSSV.
 - + Hướng dẫn HSSV chuẩn bị đầy đủ minh chứng cho các nội dung tham gia hoạt động, rèn luyện trong học kỳ.

2. Giai đoạn 2: Tổ chức đánh giá điểm rèn luyện (thời gian thực hiện khoảng 04 tuần)

- Ban hành thông báo đánh giá:

Sau khi kết thúc kỳ thi học kỳ khoảng 01 tuần, Phòng CTSV ban hành thông báo chính thức về việc đánh giá điểm rèn luyện học kỳ tương ứng.

- Thực hiện đánh giá và tổng hợp dữ liệu:

+ Ban Cán sự lớp và Cố vấn học tập tổ chức cho HSSV thực hiện phiếu tự đánh giá điểm rèn luyện.

+ Các đơn vị liên quan (CVHT, Ban tổ chức các sự kiện, Đoàn – Hội, các tổ chức/đơn vị phối hợp) hoàn thành:

- Biểu mẫu xác nhận;
- Danh sách minh chứng, danh sách tham gia hoạt động theo đúng quy định.

+ Toàn bộ hồ sơ, biểu mẫu được nộp về Phòng CTSV trong vòng 02 tuần kể từ ngày ban hành thông báo đánh giá.

- Rà soát và cập nhật điểm:

+ Phòng CTSV tiếp nhận hồ sơ, tiến hành: 02 tuần.

- Rà soát dữ liệu;
- Đối chiếu minh chứng;
- Tổng hợp và cập nhật điểm rèn luyện.

+ Sau khi hoàn tất, bảng điểm rèn luyện được gửi lại cho Cố vấn học tập.

3. Giai đoạn 3: Công nhận kết quả điểm rèn luyện (thời gian thực hiện khoảng 03 tuần)

- Trong vòng 01 tuần kể từ khi nhận được bảng điểm từ Phòng CTSV, CVHT tổ chức họp cuối kỳ và công bố kết quả điểm rèn luyện cho HSSV.

- HSSV có quyền:

Đồng ý với kết quả đánh giá; hoặc thực hiện khiếu nại nếu phát hiện sai sót.

- Thời gian tiếp nhận khiếu nại: 01 tuần kể từ ngày công bố kết quả.

- Trường hợp không có khiếu nại (hoặc đã xử lý xong khiếu nại), Phòng CTSV ban hành Quyết định công nhận kết quả điểm rèn luyện học kỳ.

V. TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ VÀ SỬ DỤNG ĐIỂM RÈN LUYỆN

5.1. Quy định cách tính điểm rèn luyện

a) Nội dung đánh giá kết quả rèn luyện của học kỳ nào chỉ được sử dụng để đánh giá kết quả rèn luyện cho học kỳ đó; nội dung đánh giá của học kỳ ba được sử dụng để đánh giá cho học kỳ chính kế tiếp.

- b) HSSV chuyển khóa được bảo lưu kết quả rèn luyện của khóa cũ và tiếp tục đánh giá với khóa mới ở các học kỳ tiếp theo.
- c) Điểm rèn luyện của năm học và toàn khóa học được làm tròn số đến hàng đơn vị.
- d) Trường hợp khi xét cộng vượt khung mức 100 điểm theo Khoản 1 Điều 6, HSSV đã đạt xếp loại rèn luyện xuất sắc thì thành tích được bảo lưu để xét cho học kỳ kế tiếp.

5.2. Sử dụng kết quả

- a) Kết quả rèn luyện từng học kỳ, năm học và toàn khóa học của HSSV được lưu trong hồ sơ quản lý HSSV của Trường, được sử dụng trong việc xét duyệt học bổng, xét khen thưởng – kỷ luật, xét thôi học, ngừng học.
- b) Kết quả rèn luyện toàn khóa học của HSSV là căn cứ để BGH xét công nhận chung với bảng điểm kết quả học tập khi tốt nghiệp ra trường.
- c) HSSV có kết quả rèn luyện xuất sắc được xem xét được biểu dương, khen thưởng.

** Lưu ý: Trường hợp HSSV không đạt điểm rèn luyện đủ để xét tốt nghiệp: HSSV phải đăng ký tham gia bổ sung các hoạt động ngoại khóa do Phòng CTSV phối hợp cùng Đoàn Thanh niên – Hội Sinh viên hỗ trợ, hướng dẫn tham gia để tích lũy bổ sung điểm (tối thiểu 05 hoạt động).*

5.3. Quyền khiếu nại của HSSV

- a) Đối với kết quả rèn luyện của từng học kỳ, HSSV được quyền khiếu nại và bổ sung nếu kết quả rèn luyện được công bố không chính xác, thiếu sót hoặc được giải trình lý do để xem xét các nội dung bị trừ điểm. Thời gian khiếu nại, bổ sung kết quả rèn luyện của từng học kỳ được thông báo khi công bố kết quả rèn luyện nhưng không quá 20 ngày trước khi ban hành quyết định chính thức.
- b) Đối với kết quả rèn luyện của các học kỳ cũ, của năm học và toàn khóa học, HSSV được quyền khiếu nại về sai sót trong cập nhật điểm rèn luyện. Kết quả rèn luyện sẽ được đối chiếu với các quyết định công nhận kết quả rèn luyện trong hồ sơ lưu trữ. Thời gian khiếu nại cho phép trong suốt quá trình học tập tại Trường của HSSV.

5.4. Khen thưởng và kỷ luật

- a) HSSV có kết quả rèn luyện toàn khóa học loại xuất sắc được thưởng theo quy định của Trường.

b) Hình thức kỷ luật đối với HSSV thực hiện không nghiêm túc, không trung thực, sai quy định:

- Vi phạm lần thứ 1: nhắc nhở bằng hình thức gửi công văn về khoa và các đơn vị quản lý HSSV.
- Vi phạm từ lần thứ 2: trình Hội đồng Khen thưởng và kỷ luật HSSV để xem xét hình thức xử lý.

VI. HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ VÀ CÁC ĐƠN VỊ THAM GIA ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

6.1. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên

- a) Hội đồng do Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền ký Quyết định thành lập.
- b) Thành phần:
 - Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền.
 - Thường trực Hội đồng: Trưởng phòng Công tác sinh viên.
 - Các ủy viên: Đại diện lãnh đạo các khoa, viện và các đơn vị có liên quan; đại diện Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên cấp trường.
- c) Nhiệm vụ của Hội đồng:
 - Tham mưu giúp Hiệu trưởng xem xét, công nhận kết quả rèn luyện của toàn bộ HSSV và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng.
 - Căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của các Trưởng khoa, Đoàn – Hội Sinh viên, Phòng CTSV, tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của từng khoa, viện đào tạo, đề nghị Hiệu trưởng công nhận.

6.2. Trách nhiệm của Phòng Công tác sinh viên

- a) Phòng CTSV là đơn vị thường trực phụ trách đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV.
- b) Phòng CTSV có trách nhiệm:
 - Tổ chức đánh giá và kiểm tra tình hình HSSV tham gia các hoạt động do Trường tổ chức; tham gia đội tuyển của trường dự thi các cuộc thi ở các cấp; tham gia Tuần sinh hoạt công dân; hỗ trợ và tích cực tham gia các hoạt động chung của Trường.

- Tổng hợp toàn bộ các nội dung ở các mặt đánh giá trên cơ sở nhận xét, đề nghị của các đơn vị có trách nhiệm liên quan để đưa vào kết quả rèn luyện của HSSV.
- Nhận danh sách HSSV tham gia các hoạt động của các đơn vị thuộc Trường để tổng hợp và đưa vào kết quả rèn luyện của HSSV.
- Tổng hợp và cập nhật thường xuyên toàn bộ kết quả đánh giá rèn luyện của HSSV cũng như các sự kiện được cập nhật điểm rèn luyện.
- Tổ chức các buổi họp Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện.
- Tư vấn cho HSSV về đánh giá kết quả rèn luyện.
- Tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, bổ sung về kết quả rèn luyện của HSSV.
- Tham mưu cho Hiệu trưởng ban hành các quyết định khen thưởng, ngừng học, buộc thôi học liên quan đến kết quả rèn luyện của HSSV.
- Tiếp nhận danh sách HSSV bị xử lý kỷ luật do vi phạm quy chế, quy định học vụ, và vi phạm pháp luật.
- Tiếp nhận kết quả hoàn thành nhiệm vụ của Ban Cán sự lớp.
- Nhận xét, đánh giá ý thức của HSSV trong việc học tập; trong việc thực hiện quy định học vụ, quy chế công tác HSSV; tham gia công tác cán bộ lớp; quá trình thực tập.
- Tiếp nhận danh sách HSSV và kết quả tham gia các hoạt động do câu lạc bộ, đội, nhóm tổ chức cho toàn bộ HSSV Trường.
- Tiếp nhận danh sách thành viên và các thành viên hoạt động tích cực của câu lạc bộ, đội, nhóm (đánh giá dựa trên các hoạt động nội bộ của câu lạc bộ, đội, nhóm).

6.3. Trách nhiệm của các Đơn vị có liên quan

6.3.1 Phòng Đào tạo:

- a) Đánh giá kết quả học tập.
- b) Tổng hợp và gửi thường trực Hội đồng cấp trường các nội dung đánh giá sau:
 - Kết quả học tập của HSSV.
 - HSSV thôi học, bị đình chỉ, bảo lưu.
 - Nhận kết quả rèn luyện của HSSV để lưu hồ sơ quản lý HSSV của Trường; xét học bổng khuyến khích học tập, xét học tiếp, xét tốt nghiệp và ghi vào bảng điểm kết quả học tập của HSSV khi tốt nghiệp ra trường.
 - Nhận xét, đánh giá ý thức của HSSV trong nghiên cứu khoa học.
 - Tổng hợp và gửi thường trực Hội đồng danh sách HSSV có công trình nghiên

cửu khoa học đã được công nhận và giải thưởng trong nghiên cứu khoa học của HSSV ở các cấp.

6.3.2 Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng:

- a) Nhận xét, đánh giá ý thức của HSSV trong việc chấp hành quy định trong các kỳ thi.
- b) Tổng hợp và gửi thường trực Hội đồng cấp trường danh sách HSSV vi phạm quy định trong các kỳ thi kết thúc học phần và thi tốt nghiệp.
- c) Nhận xét, đánh giá ý thức của HSSV trong tham gia thực hiện các khảo sát, đánh giá liên quan đến chất lượng đào tạo.
- d) Tổng hợp và gửi thường trực Hội đồng danh sách HSSV không tham gia khảo sát, đánh giá theo quy định của trường.

6.3.3 Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên:

- a) Nhận xét, đánh giá ý thức của HSSV trong tham gia các hoạt động do Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên tổ chức; tham gia công tác tổ chức Đoàn, Hội ở các cấp; Chi ủy viên Chi bộ khối sinh viên.
- b) Tổng hợp và gửi thường trực Hội đồng các nội dung đánh giá sau:
 - Kết quả hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ Đoàn, Hội cấp khoa, cấp trường, ban điều hành câu lạc bộ, đội, nhóm.
 - Danh sách cán bộ Đoàn, Hội được biểu dương, khen thưởng ở các cấp.

6.3.4 Các đơn vị còn lại:

- a) Nhận xét, đánh giá ý thức của HSSV trong việc chấp hành các quy định thuộc trách nhiệm quản lý của đơn vị.
- b) Tổng hợp và gửi thường trực Hội đồng danh sách HSSV vi phạm quy định, nội quy của trường về các vấn đề thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- 1 Phòng CTSV là đơn vị chịu trách nhiệm về kết quả rèn luyện của toàn bộ HSSV tại Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin TP. Hồ Chí Minh.
- 2 Các đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ với Phòng CTSV trong thực hiện đánh giá kết quả rèn luyện HSSV.
- 3 Phòng CTSV tham mưu Hiệu trưởng xem xét quyết định đối với các trường hợp

đặc biệt (nếu có).

- 4 Kết quả thực hiện đánh giá kết quả rèn luyện của các đơn vị và của cố vấn học tập các lớp HSSV là một trong những tiêu chuẩn để xem xét, đánh giá hoàn thành nhiệm vụ của cố vấn học tập và tư vấn viên.



PHỤ LỤC 02
MỘT SỐ HÀNH VI VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 127/QĐ-CĐCNTT ngày 10 tháng 7 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin TP. Hồ Chí Minh)*

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong cả khoá học)				Ghi chú
		<i>Khiển trách</i>	<i>Cảnh cáo</i>	<i>Tạm đình chỉ</i>	<i>Buộc thôi học</i>	
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	
1.	Đến muộn giờ học, giờ thực tập; nghỉ học không phép hoặc quá phép.	Lần 1	Lần 2	Lần 3		Từ 03 lần trở lên sẽ nhắc nhở lần 1, trừ điểm rèn luyện; tái phạm lần 2 trở đi sẽ áp dụng hình thức xử lý từ cảnh cáo đến tạm đình chỉ và gửi thông báo về gia đình.
2.	Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập và tự học.	Lần 1	Lần 2	Lần 3		Từ 03 lần trở lên sẽ gửi thông báo về gia đình và xử lý từ khiển trách đến tạm đình chỉ.
3.	Vi phạm văn hóa học đường: Quấy rối, bắt nạt, kỳ thị (bao gồm online); Quay lén, ghi âm trái phép; Mang thiết bị quay chụp trái phép vào lớp.		Lần 1			Tùy theo mức độ có thể xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học hoặc giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
4.	Học hộ hoặc nhờ người khác học hộ.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học.
5.	Có hành vi gian lận trong học tập, thi, kiểm tra.	Lần 1				Tùy theo mức độ có thể xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học hoặc giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
6.	Sử dụng công cụ AI tạo nội dung học tập nhưng không trích dẫn nguồn theo quy định của nhà trường.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học.
7.	Thuê người làm đồ án, khóa luận, bài tập lớn.		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Tùy theo mức độ, xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học.
8.	Vi phạm trong học tập trực tuyến (LMS): Gian lận điểm danh online; Thi hộ online; Can thiệp hệ thống LMS.	Lần 1				Tùy theo mức độ có thể xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học hoặc giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
9.	Không đóng học phí đúng quy định và quá thời hạn được nhà trường cho phép hoãn.	Lần 1				Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học.

10.	Có hành vi gian lận học bổng, trợ cấp, giả mạo hồ sơ chính sách.		Lần 1			Tùy theo mức độ, xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học.
11.	Vô lễ với thầy, cô giáo, nhân viên của trường.	Lần 1				Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học.
12.	Làm hư hỏng tài sản trong ký túc xá và các tài sản khác của nhà trường.	Lần 1				Tùy theo mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học và phải bồi thường thiệt hại.
13.	Vi phạm quy định về vệ sinh tại KTX, nơi học tập, thực tập và các khu công cộng khác.					Quy định riêng.
14.	Uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp.	Lần 1				Tùy theo số lần vi phạm, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học.
15.	Hút thuốc lá trong giờ học (bao gồm cả thực hành, thực tập), phòng họp, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định.	Lần 1				Phát hiện và nhắc nhở từ lần thứ 3 trở đi, xử lý từ khiển trách đến cảnh cáo.
16.	Chơi cờ bạc dưới mọi hình thức.	Lần 1	Lần 2		Lần 3	Từ lần thứ 3 trở đi, tùy theo mức độ có thể bị buộc thôi học hoặc giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
17.	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hoá đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép.	Lần 1	Lần 2		Lần 3	Từ lần thứ 3 trở đi, tùy theo mức độ có thể bị buộc thôi học hoặc giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
18.	Buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma túy.			Lần 1		Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
19.	Sử dụng ma túy.			Lần 1		Xử lý theo quy định của pháp luật
20.	Chứa chấp, môi giới hoạt động mại dâm.			Lần 1		Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
21.	Hoạt động mại dâm.			Lần 1		Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
22.	Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có.		Lần 1			Tùy theo mức độ, xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
23.	Chứa chấp buôn bán vũ khí, chất nổ, chất dễ cháy và các hàng cấm theo quy định của Nhà nước.			Lần 1		Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
24.	Đưa phần tử xấu vào cơ sở dạy nghề, ký túc xá gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự trong cơ sở dạy nghề.		Lần 1			Tùy theo mức độ, xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học.

25.	Đánh nhau gây thương tích, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau.		Lần 1	Lần 2		Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
26.	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật.		Lần 1	Lần 2		Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
27.	Có hành vi bạo lực mạng và vi phạm ứng xử trên mạng xã hội: Bôi nhọ, xúc phạm giảng viên, sinh viên trên mạng; Lan truyền tin giả về nhà trường; Gây chia rẽ, kích động tập thể.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học.
28.	Vi phạm hình ảnh và thương hiệu nhà trường: Tự ý sử dụng logo, danh nghĩa ITC để trục lợi; Tổ chức hoạt động trái phép nhân danh trường; Phát ngôn gây ảnh hưởng uy tín trường.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học.
29.	Vi phạm an ninh mạng và đạo đức nghề CNTT: Tấn công hệ thống CNTT của nhà trường hoặc tổ chức khác; Truy cập trái phép dữ liệu; Phát tán mã độc, virus; Lợi dụng kiến thức CNTT gây thiệt hại.			Lần 1	Lần 2	Tùy theo mức độ để xem xét Tạm đình chỉ học tập, buộc thôi học, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
30.	Vi phạm bảo vệ dữ liệu cá nhân: Thu thập, chia sẻ thông tin cá nhân trái phép; Làm lộ dữ liệu sinh viên, giảng viên, doanh nghiệp; Phát tán hình ảnh riêng tư.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học.
31.	Vi phạm trong thực tập doanh nghiệp: Tiết lộ bí mật doanh nghiệp; Nghi thực tập không phép; Gây thiệt hại uy tín trường tại doanh nghiệp.	Lần 1				Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học.
32.	Vi phạm khác.					Tùy theo mức độ để xem xét nhắc nhở, phê bình, trừ điểm rèn luyện hoặc xử lý kỷ luật từ khiển trách đến buộc thôi học.

BẢNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN HK ... NH 20... -20..

(Ban hành kèm theo Quyết định số 127/QĐ-CĐCNTT ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin TP. Hồ Chí Minh)

Họ và Tên :..... MSSV: Lớp: Khoa: Số điện thoại:

TT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA	CÁ NHÂN ĐÁNH GIÁ		GVCV/GVCN ĐÁNH GIÁ		GHI CHÚ
			NHẬN XÉT HOẶC MINH CHỨNG	ĐIỂM	NHẬN XÉT HOẶC MINH CHỨNG	ĐIỂM	
I	Trách nhiệm, tinh thần và thái độ trong học tập (tối đa 20 điểm).	20					
	1. Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập						
	a. Có ý thức học tập, tham dự đầy đủ các giờ học	5					
	b. Nghỉ học không phép <5 tiết	-2					
	c. Nghỉ học không phép > 10 tiết	-5					
	2. Kết quả học tập						
	a. Kết quả học tập trung bình Học kỳ đạt loại Xuất sắc	5					
	b. Kết quả học tập trung bình Học kỳ đạt loại Giỏi	3					
	c. Kết quả học tập trung bình Học kỳ đạt loại Khá	2					
	d. Đạt chứng chỉ nghề nghiệp (Tin học, Ngoại ngữ...)	2					
	3. Trách nhiệm và tinh thần tham gia các kỳ thi, cuộc thi						
	a. Không vi phạm quy chế kiểm tra, thi cử	5					
	b. Là thí sinh tham gia các cuộc thi học thuật do Khoa/ Nhà trường phát động	3					
	c. Đạt thành tích các cuộc thi học thuật ở mục 3b.	4					
	d. Tham gia cổ vũ các hoạt động học thuật	3					
	4. Trách nhiệm và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động nghiên cứu khoa học, sinh hoạt ngoại khóa						
	a. Là thành viên thuộc các Câu lạc bộ học thuật	2					
	b. Có tham gia các chương trình hội thảo, workshop, tọa đàm...	5					
	c. Tham quan thực tế doanh nghiệp/tập huấn do Nhà trường tổ chức	3					
	d. Không tham gia bất kỳ hoạt động nào	-5					
	Cộng mục (I):			0			
II	Trách nhiệm chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của nhà trường (tối đa 25 điểm).	25					
	1. Trách nhiệm chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong nhà trường						

	a. Không vi phạm pháp luật, chủ trương các cấp	5				
	a. Không vi phạm nội quy thông báo khác của nhà trường	5				
	2. Trách nhiệm chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của nhà trường					
	a. Tham gia đầy đủ sinh hoạt lớp	5				
	b. Tham gia đầy đủ sinh hoạt công dân HSSV, sinh hoạt đầu học kỳ/khóa	4				
	c. Vắng sinh hoạt công dân, sinh hoạt đầu học kỳ/khóa không lý do	-4				
	d. Đóng học phí đúng hạn	5				
	e. Đóng bảo hiểm y tế - tai nạn theo quy định	3				
	f. Thực hiện khảo sát hoạt động giảng dạy và đánh giá học tập theo chỉ thị nhà trường	3				
	g. Hoàn tất hồ sơ HSSV	3				
	h. Vi phạm xử lý kỷ luật mức khiển trách	-5				
	i. Vi phạm xử lý kỷ luật mức cảnh cáo	-10				
	j. Vi phạm xử lý kỷ luật mức đình chỉ học tập	-25				
	Cộng mục (II):			0		
III	Trách nhiệm tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội (tối đa 20 điểm).	20				
	1. Trách nhiệm và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao					
	a. Có tham gia hoạt động cấp Khoa, cấp Trường	3				
	b. Có tham gia hoạt động từ cấp Thành phố trở lên	5				
	c. Có tham gia các hoạt động Đoàn - Hội	3				
	d. Có thành tích, giải thưởng khi tham gia các hoạt động thuộc tiêu chí 1	5				
	<i>Lưu ý: Sinh viên là người khuyết tật liên hệ P.CTSV để được hỗ trợ</i>					
	2. Trách nhiệm tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội					
	a. Có tham gia các hoạt động: Chủ nhật xanh, thăm và chăm sóc trẻ em mồ côi, gia đình khó khăn, hiến máu nhân đạo, xuân tình nguyện, mùa hè xanh, tiếp sức mùa thi...	5				
	b. Tham gia các hoạt động và được khen thưởng	10				
	c. Là cộng tác viên hỗ trợ tích cực hoạt động/ sự kiện của nhà trường	3				
	d. Tích cực tham gia like và share các thông tin hoạt động từ các kênh chính thống của nhà trường: itc.edu.vn, Fanpage, Zalo...	3				
	3. Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội					
	a. Tham gia tuyên truyền phòng chống tệ nạn xã hội, an ninh mạng, bảo vệ môi trường	3				
	b. Có những nội dung sáng tạo phù hợp phục vụ cho các công tác tuyên truyền được các cấp ghi nhận	3				

	c. Có ý thức like và share đồng hành trong công tác truyền thông	3					
	Cộng mục (III):			0			
IV	Trách nhiệm công dân trong quan hệ cộng đồng (tối đa 15 điểm).	15					
	1. Tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng						
	a. Chấp hành tốt các các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước	5					
	b. Thực hiện trách nhiệm công dân số, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin	5					
	c. Đăng tải thông tin sai sự thật	-5					
	d. Xúc phạm cá nhân, tổ chức trên mạng xã hội	-5					
	e. Gian lận học thuật bằng AI	-5					
	f. Vi phạm quy định bảo mật dữ liệu	-5					
	g. Vi phạm ATGT, trật tự công cộng	-5					
	2. Trách nhiệm tham gia các hoạt động xã hội được ghi nhận, biểu dương, khen thưởng						
	a. Tham gia quyên góp ủng hộ quỹ hỗ trợ được phát động bởi Nhà nước, Nhà trường, hoặc các đơn vị chính thống được cấp phép	3					
	b. Được biểu dương, khen thưởng trong tham gia các hoạt động xã hội (có giấy khen, giấy chứng nhận từ ban tổ chức)	3					
	c. Có tinh thần giúp đỡ bạn học, xây dựng tập thể	3					
	d. Tham gia các hoạt động phục vụ cộng đồng, địa phương	3					
	Cộng mục (IV):			0			
V	Trách nhiệm và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (tối đa 20 điểm).	20					
	1. Trách nhiệm, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc của sinh viên được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam và các tổ chức khác của nhà trường						
	a. Là Lớp trưởng, BCH Đoàn trường, BCH Hội sinh viên trường	5					
	b. Là Lớp phó, BCH Đoàn khoa, BCH LCH SV; BCH CD, BCH chi hội lớp	3					
	c. Là Đảng viên/ Đối tượng Đảng thuộc Đảng CS Việt Nam	3					
	d. Là Đoàn viên TNCS Hồ Chí Minh	2					
	e. Là Hội viên Hội Sinh viên Trường	2					
	f. Là Ban Điều hành/ Ban Chủ nhiệm Câu Lạc bộ/ Đội/ Nhóm	4					

g. Được Đoàn thanh niên, Hội sinh viên Trường biểu dương, khen thưởng	3				
2. Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và nhà trường					
a. Có ý kiến đóng góp tích cực trong công tác xây dựng phong trào thi đua học tập tốt	3				
b. Có đóng góp tích cực trong công tác tổ chức các hoạt động sinh hoạt lớp, hoạt động khoa, trường	3				
3. Có thành tích trong nghiên cứu khoa học, tham gia các cuộc thi, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hoạt động khởi nghiệp và các cuộc thi, hoạt động khác dành cho sinh viên được nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng					
a. Sinh viên có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn nhưng tích cực trong học tập, rèn luyện.	5				
b. Sinh viên đạt giải thưởng nghiên cứu khoa học hoặc là thành viên đội tuyển trường đạt giải thưởng các cuộc thi, hội thi, hoạt động từ cấp Khoa/trường	5				
c. Sinh viên đạt giải thưởng nghiên cứu khoa học hoặc là thành viên đội tuyển trường đạt giải thưởng các cuộc thi, hội thi, hoạt động từ cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên.	10				
d. Sinh viên được biểu dương, khen thưởng từ cấp Tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương trở lên về: công tác giữ gìn trật tự xã hội, đấu tranh bảo vệ pháp luật, cứu người; danh hiệu “Sinh viên 5 tốt”; thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.	10				
e. Sinh viên nhận bằng khen cấp Trung ương về công tác Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, Hội Liên hiệp Thanh niên.	10				
Cộng mục (V):			0		
ĐIỂM TỔNG CỘNG (tối đa không quá 100 điểm):			0		

Nhận xét của Phòng CTSV:

ITC, ngày tháng năm 2026

Điểm tổng hợp	
Xếp loại	

CÓ VẤN HỌC TẬP
(ký và ghi rõ họ tên)

**BAN CÁN SỰ
LỚP**
(ký và ghi rõ họ
tên)

**SINH VIÊN TỰ ĐÁNH
GIÁ**
(ký và ghi rõ họ tên)

PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN